|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS KHƯƠNG ĐÌNH**  **Năm học 2019 - 2020** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  Môn: Hóa học - Lớp: 9  Thời gian: 45 phút |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề**  (nội dung chương)/Mức độ nhận thức | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận Dụng** | | **Vận dụng ở mức cao hơn** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Hiđrocacbon** | Tính chất hóa học của các hiđrocacbon | | - Tính chất hóa học của các hiđrocacbon | |  | |  | |  |
| **Số câu**  **Số điểm**  **%** | 2  0,5  5% |  | 3  0,75  7,5% | 1  1,0  10% |  |  |  |  | **6 câu**  **2,25 điểm**  **22,5%** |
| **Dẫn xuất hiđrocacbon** | - Cấu tạo phân tử của a xit a xetic, rượu etylic  - Hoàn thành dãy sơ đồ theo mối liên hệ giữa các chất. | | - Tính chất hóa học của Axit axetic.  - Nhận biết các hợp chất dựa vào tính chất hóa học của chúng | | Biết vân dụng kiến thức đã học giải quyết bài toán tổng hợp. | | Biết vân dụng kiến thức đã học giải quyết bài toán tổng hợp. | |  |
| **Số câu**  **Số điểm**  **%** | 6  1,5 đ  15% | 1  2,0đ  20% | 1  0,25  2,5% | 1  1,0đ  10% | 2  1,0  10% | 1  1,0  10% |  | 1  1,0  10% | **13 câu**  **7,75 điểm**  **77,5%** |
| **Tổng các chủ đề**  **Câu**  **Điểm**  **%** | **7**  **4,0đ**  **40%** | | **6**  **3,0 đ**  **30%** | | **5**  **2,0đ**  **20%** | | **1**  **1,0**  **10%** | | **19 câu**  **10,0đ**  **100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS KHƯƠNG ĐÌNH**  **Năm học 2019 - 2020** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  Môn: Hóa học - Lớp: 9  Thời gian: 45 phút  Đề kiểm tra có 02 trang |

**Phần 1: Trắc nghiệm (4 điểm)**

*Hãy chọn chữ cái trước đáp án đúng cho mỗi câu sau:*

**Câu 1.** Công thức nào dưới đây là của rượu etylic?

A. CH3-OH. B. CH3-CH2-OH. C. CH3-COOHD. CH3-O-CH3.

**Câu 2.** Rượu etylic phản ứng được với natri vì:

A. Trong phân tử có nguyên tử oxi.

B. Trong phân tử có nguyên tử hiđro và nguyên tử oxi.

C. Trong phân tử có nhóm -OH.

D. Trong phân tử có nguyên tử cacbon, hiđro và oxi.

**Câu 3.** Dãy nào gồm các chất là dẫn xuất của hiđrocacbon ?

A.(RCOO)2C3H5; C2H5OH; CH3COOH.B. C3H6;C4H10; C2H5OH.

C. C2H5OH; C2H4; (RCOO)2C3H5. D. CH3NO2; (RCOO)2C3H5; CH4.

**Câu 4.** Este là sản phẩm tạo thành của phản ứng este hóa xảy ra giữa

A. axit và oxit bazơ.

B. axit và bazơ.

C. axit và rượu.

D. axit và kim loại.

**Câu 5.** Chất hữu cơ X khi cháy theo phương trình phản ứng sau:

X + 2O2  CO2 + 2H2O thì X có công thức phân tử là

A. CH4.

B. C2H4 .

C. C2H5OH.

D. C3H6

**Câu 6.** *Không* thể làm sạch vết dầu ăn dính vào quần áo bằng cách nào sau đây?

A. Tẩy bằng xăng

B. Giặt bằng xà phòng

C. Tẩy bằng cồn 960

D. Giặt bằng nước

**Câu 7.** Hòa tan 20 gam CaCO3 vào dung dịch CH3COOH dư. Thể tích khí CO2 thoát ra (ở đktc) là

A. 2,24 lít.

B. 3,36 lít.

C. 4,48 lít.

D. 5,60 líl

**Câu 8.** Có hỗn hợp gồm C2H4; CH4; CO2. Để nhận ra từng khí có trong hỗn hợp trên có thể sử dụng lần lượt các hóa chất là

A. dung dịch nước brom, lưu huỳnh đioxit.     C. KOH; dung dịch nước brom.

B. NaOH; dung dịch nước brom.                    D. Ca(OH)2; dung dịch nước brom.

**Câu 9.** Cho kim loại Kali phản ứng với Rượu etylic. Chất khí thu được

A. làm đục nước vôi trong. C. không màu, cháy được trong không khí

B. màu vàng lục, rất độc. D. không màu, mùi hắc..

**Câu 10.** Axit axetic tác dụng được với kẽm tạo ra

A. muối kẽm axetat và khí cacbon đioxit C. muối kẽm axetat

B. muối kẽm axetat và khí hidro D. muối kẽm axetat và nước

**Câu 11.** Cho một mẩu Na vào ống nghiệm chứa rượu etylic, hiện tượng của phản ứng là:

A. Không có phản ứng xảy ra B. Phản ứng cháy

C. Bọt khí xuất hiện, mẩu Na tan dần, có khí thoát ra. D. Có chất kết tủa.

**Câu 12.** Cho các chất Na2O, Na, NaCl, O2, H2. Rượu etylic tác dụng được với các chất nào?

A. Na2O; Na.

B. Na2O; NaCl.

C. Na; O2.

D. H2; O2.

**Câu 13.** Trong các chất sau: Mg, MgO, Cu, KOH, Na2SO4, Na2SO3. Axit axetic tác dụng được với

A. tất cả các chất trên.

B. MgO; KOH; Na2SO4; Na2SO3.

C. Mg; Cu; MgO; KOH.

D. Mg; MgO; KOH; Na2SO3.

**Câu14.** Dãy các chất nào sau đây tác dụng được với dung dịch CH3COOH ?

A. NaOH , H2CO3 , Na , C2H5OH.

B. Cu ,C2H5OH , CaCO3 , KOH.

C. KOH , NaCl , Na , C2H5OH.

D. C2H5OH , NaOH , Zn , CaCO3

**Câu 15.** Giấm ăn là dung dịch CH3COOH có nồng độ:

A. 1-3%

B. 2-5%

C.10-20%

D.10-15%

**Câu16.** Hòa tan 28 ml rượu Etylic nguyên chất vào 52 ml nước. Độ rượu thu được là:

A. 350

B. 300

C. 320

D. 250

**Phần 2: Tự luận (6 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm**). Viết các PTHH hoàn thành sơ đồ chuyển hóa sau (Ghi rõ điều kiện xảy ra phản ứng nếu có):

Etilen → rượu etylic → axit axetic → etyl axetat

↓

Natri etylat

**Câu 2 (1,5 điểm).** Bằng phương pháp hóa học hãy trình bày cách nhận biết 3 chất lỏng đựng trong 3 lọ riêng biệt: rượu etylic, etyl axetat, axit axetic. Viết các phương trình hóa học xảy ra (nếu có).

**Câu 3 (2,5 điểm).** Cho 500 ml dung dịch axit axetic tác dụng hoàn toàn với kim loại magie .Cô cạn dung dịch sau phản ứng thu được 14,2 gam muối khan.

a) Viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra.

b) Tính nồng độ mol của dung dịch axit ban đầu và thể tích khí H2 sinh ra ở đktc.

c) Nếu cho 400 ml dung dịch NaOH 0,75M vào dung dịch axit trên thì dung dịch sau phản ứng có làm quỳ tím chuyển màu không ? Nếu có giải thích bằng cách tính toán.

................................HẾT...................................

*(Học sinh được sử dụng Bảng tuần hoàn các NTHH và bảng tính tan)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS KHƯƠNG ĐÌNH**  **Năm học 2019 - 2020** | **ĐÁP ÁN- BIỂU ĐIỂM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **Môn: Hóa học - Lớp 9** |

**Phần 1: Trắc nghiệm (4 điểm):** Mỗi câu chọn đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| Đáp án | B | C | A | C | A | D | C | D | C | B | C | C | D | D | B | A |

**Phần 2: Tự luận (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(2,0 đ)** | C2H4 + H2O C2H5OH  Axit it  Men giấm GIẤMgiấ m  C2H5OH + O2 CH3COOH + H2O  30- 350C GIẤMgiấm  t0, H2SO4 đặc  CH3COOH + C2H5OH CH3COOC2H5 + H2O  2C2H5OH + 2Na → 2C2H5 ONa + H2⭡ | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| **Câu 2**  **(1,5 đ)** | - Trích mẫu thử  - Dùng quỳ tím để nhận biết axit Axetic ( hoặc dùng muối cacbonat để nhận biết axit: Có khí CO2⭡ )  - Cho 2 chất còn lại phản ứng với Na. Chất trong ống nghiệm nào có khí bay lên là rượu Etylic  2C2H5OH + 2Na → 2C2H5 ONa + H2⭡  - Chất còn lại là etyl axetat không tác dụng với natri.  Tiến hành dán nhãn cho các lọ chứa 3 chất lỏng ban đầu.  **Lưu ý: HS trình bày cách khác đúng vẫn tính điểm tối đa** | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| **Câu 3**  **(2,5 đ)** | a) PTHH: 2CH3COOH + Mg → (CH3COO)2Mg + H2 (1)  b) Đổi: = 500 (ml) = 0,5 (l)  Số mol muối Magie axetat thu được là:  = = 0,1 (mol)  - Theo PTHH: = 2. = 2. 0,1 = 0,2(mol)  => = = = 0,4( mol/l)  - Theo PTHH: = = 0,1 (mol)  = 0,1.22,4 = 2,24 (l)  c) Đổi:  - PTHH: CH3COOH + NaOH → CH3COONa + H2O (2)  - Theo PTHH (2)  => dd sau pư có tính bazơ => dd sau phản ứng làm quỳ tím đổi sang màu xanh  **Lưu ý: HS trình bày cách khác đúng vẫn tính điểm tối đa** | 0,5 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| BGH duyệt | TTCM:  Khuất Thị Minh Tân | NTCM:  Nguyễn Minh Thủy | GV ra đề:  Ngô Thị Thúy Hà |